

Số: 23/2025/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 29 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 01/2025/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị X, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp N, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/01/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị X với ông Lê Văn S.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị X với ông Lê Văn S tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 người gồm: Lê Chí N, sinh năm 2003 đã trưởng thành và Lê Quỳnh N, sinh ngày 24/10/2016. Nguyên vọng của em Như mong muốn được sống với ông S sau khi cha, mẹ ly hôn. Bà X với ông S tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Ông Lê Văn S được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Lê Quỳnh N, sinh ngày 24/10/2016.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông S chưa đặt ra yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về tài sản chung: bà X và ông S không có tranh chấp và không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung phải thu, phải trả: bà X và ông S xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Đặng Thị X tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà X đã nộp là 300.000 đồng; Hoàn trả lại cho bà Đặng Thị X 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0005057 ngày 13/01/2025 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu.

Ông Lê Văn S không phải nộp án phí hôn nhân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện;
- Tòa án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã Phương Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đã ký

Huỳnh Sa Rên